

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2022/HS-ST

Ngày 16-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Đức.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ Văn Sâm; Bà Nguyễn Thị Phương.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi- Thư ký Tòa án nhân dân

huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 05 háng 12 năm 2022 đối với

**Bị cáo:** Vũ Doãn H. Tên gọi khác: không có. Giới tính: nam;

Sinh ngày 30/9/1965, tại xã Q1, huyện Qu, tỉnh Thái Bình;

Nơi thường trú: thôn B, xã Q1, huyện Qu, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Bố đẻ: Vũ Doãn H1(Vũ Xuân H1). Liệt sĩ, hy sinh ngày 03/3/1971; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B1, đã chết; Vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1969; Có 02 con, sinh năm 1988 và năm 1990; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tháng 03/1983 nhập ngũ đến tháng 07/1986 xuất ngũ về địa phương. Bản thân nghiện ma túy, chưa đi cai nghiện bắt buộc; Bị can bị tạm giữ từ ngày 04/10/2022, chuyển tạm giam ngày 07/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

**Người chứng kiến:**

- Ông Bùi Quý B2, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ Z1, thị trấn C, huyện Qu

- Ông Đỗ Quốc T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ Z2, thị trấn C, huyện Qu

(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt người chứng kiến*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 04/10/2022, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp cùng Công an thị trấn C làm nhiệm vụ tại đường tổ Z3, thị trấn C, huyện Qu, phát hiện bị cáo Vũ Doãn H đi bộ có biểu hiện liên quan đến tội phạm ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Công an thị trấn C để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Bùi Quý B2 và ông Đỗ Quốc T, tổ công tác kiểm tra, phát hiện tại túi quần sau bên phải H mặc 02 gói nhỏ có đặc điểm vỏ ngoài là giấy trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. H khai là 02 gói ma túy, loại Heroin, vừa mua với số tiền 400.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý niêm phong các gói vật chứng. Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại thôn B, xã Q1, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, không phát hiện, thu giữ đồ vật có liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo H khai nhận như sau: Do nghiện ma túy (loại Heroin) nên khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04/10/2022, H từ nhà ra đường liên thôn đi nhờ xe của người không quen biết đến xã M, huyện Qu để mua ma túy sử dụng. Tới khu vực ngã ba đường vào xã M, H xuống xe đi bộ vào con đường nhỏ dò hỏi, mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 02 gói ma túy vỏ ngoài là giấy trắng với số tiền 400.000 đồng. H giấu 02 gói ma túy ở túi quần sau bên phải rồi đi bộ về tổ z3 thị trấn C tìm chỗ sử dụng thì gặp tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ yêu cầu về Công an thị trấn C làm việc. Tại đây, trước sự có mặt của những người chứng kiến, tổ công tác đã kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang,

Kết luận giám định số 391/KL-KTHS(MT) ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,3151 gam (không thấy ba nghìn một trăm năm mươi một gam). Heroin STT: 09, Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ*”.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKSQP ngày 25/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 04/10/2022 như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” . Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x

khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 01 (một) 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 04/10/2022, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 11 giờ, 12 giờ 30 phút, 12 giờ 45 phút, cùng ngày 04/10/2022, biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 16 giờ 40 phút ngày 04/10/2022 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 04/10/2022, tại đường tổ Z3, thị trấn C, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Doãn H có hành vi cất giấu trái phép ở túi quần phía sau bên phải 02 gói ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,3151 gam để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

**Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo đã tàng trữ 01 gói Heroin có khối lượng 0,3151 gam mục đích để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo coi thường pháp luật, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có bố đẻ là liệt sĩ, bản thân tham gia quân đội, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

[5] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bảo đảm mục đích hình phạt nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân, hiện tại không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số Heroin, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ, ở đường khu vực ngã ba vào xã M, huyện Qu nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói ma túy loại Heroine, xét thấy đây là vật chứng vụ án, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu

hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Doãn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Doãn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/10/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 391/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

*“Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 25/11/2022 và hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý”*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Minh Đức**